BỘ NÔNG NGHIỆP & MÔI TRƯỜNG
PHÂN HIỆU TRƯỜNG ĐẠI HỌC LÂM NGHIỆP
-----oOo-----

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
-----oOo-----

DANH SÁCH THI LẦN 1

ĐỢT THI: Chuẩn đầu ra tin học chính quy tháng 11 năm 2026

Mã học phần: CDRTH **Tên học phần: Chuẩn đầu ra Tin Học**

Mã danh sách thi: **Thi tại phòng: Tin học 01 (TH01)** **Hình thức thi: TN+TH**

Ngày thi: 14/11/2026 **Thời gian: 07:00 - 09:00** **Số TC: 0**

STT	SBD	Mã SV	Họ và tên		Lớp	Điểm	Đề số	Số tờ	Ký nộp	Ghi chú
1	01	237510605020	Nguyễn Duy	An	K68_LOGISTICS					
2	02	237340201001	Bùi Thị Lan	Anh	K68_TCNH					
3	03	237510605012	Hoàng Phương	Anh	K68_LOGISTICS					
4	04	227640101007	Huỳnh Ngọc	Cảnh	K67B_THUY					
5	05	227640101086	Nguyễn Minh	Chiến	K67A_THUY					
6	06	237340101040	Đặng Hoàng	Duy	K68_QTKD					
7	07	237549001002	Lê Trọng	Duy	K68_TKNT					
8	08	227640101073	Vũ Minh Thái	Dương	K67A_THUY					
9	09	237510605003	Nguyễn Thanh	Hòa	K68_LOGISTICS					
10	10	227640101025	Lê Nhật	Huy	K67A_THUY					
11	11	217620211038	Phạm Đan	Huy	K66_QLTNR					
12	12	237340101008	Bùi Trọng	Hưởng	K68_QTKD					
13	13	227640101030	Nguyễn Tiến Ngọc	Lâm	K67B_THUY					
14	14	237510605015	Phạm Hoàng	Liên	K68_LOGISTICS					
15	15	237340101047	Phạm Khánh	Linh	K68_QTKD					
16	16	227620211013	Điểu	Lức	K67_QLTNR					
17	17	227620211014	K'	Lương	K67_QLTNR					
18	18	217850101011	Lương Thị	Mùi	K66_QLTN&MT					
19	19	237340201005	Trần Trân Đông	Nghi	K68_TCNH					
20	20	237510605011	Trịnh Thị Bích	Ngọc	K68_LOGISTICS					
21	21	227640101042	Văn Phạm Hà	Nhi	K67A_THUY					
22	22	237480104012	Lâm Chí	Nhớ	K68_HTTT					
23	23	237340101033	Nguyễn Thanh	Phong	K68_QTKD					
24	24	237340201006	Nguyễn Thị Kim	Phụng	K68_TCNH					
25	25	237340301012	Lã Thị Bích	Phương	K68_KT					
26	26	237340101026	Nguyễn Ngọc Uyên	Phương	K68_QTDVDLLH					
27	27	237510605008	Ngô Thị Thanh	Tâm	K68_LOGISTICS					
28	28	237340101045	Hoàng Thị Phương	Thanh	K68_QTKD					
29	29	237510605009	Huỳnh Ngọc Bảo	Thu	K68_LOGISTICS					
30	30	227340301031	Hoàng Mộng Hoài	Thương	K67_QTKD					
31	31	237480104009	Kim Nhật	Tiến	K68_TKNT					
32	32	227640101067	Hoàng Văn	Xuân	K67A_THUY					

Số bài thi: **Số tờ giấy thi:** **Số biên bản vi phạm:**

Cán bộ coi thi 1 **Cán bộ coi thi 2** **Cán bộ ghép phách** **Phòng Đào tạo**

BỘ NÔNG NGHIỆP & MÔI TRƯỜNG
PHÂN HIỆU TRƯỜNG ĐẠI HỌC LÂM NGHIỆP
-----oOo-----

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
-----oOo-----

DANH SÁCH THI LẦN 1

ĐỢT THI: Chuẩn đầu ra tin học chính quy tháng 11 năm 2026

Mã học phần: CDRTH **Tên học phần: Chuẩn đầu ra Tin Học**

Mã danh sách thi: **Thi tại phòng: Tin học 02 (TH02)** **Hình thức thi: TN+TH**

Ngày thi: 14/11/2026 **Thời gian: 07:00 - 09:00** **Số TC: 0**

STT	SBD	Mã SV	Họ và tên		Lớp	Điểm	Đề số	Số tờ	Ký nộp	Ghi chú
1	33	237580108001	Nguyễn Lan	Anh	K68_TKNT					
2	34	237850103020	Phạm Phi	Hùng	K68_LOGISTICS					
3	35	247640101092	Nguyễn Hải	My	K69A_THUY					
4	36	237620211013	Điểu	Thịnh	K68_QLTNR					
5	37	237640101069	Trần Lê Yến	Ngân	K68B_THUY					
6	38	237640101076	Nguyễn Hoàng	Sơn	K68B_THUY					
7	39	247340101018	Nguyễn Quang	Đạt	K69_QTKD					
8	40	247340101026	Trần Tiến	Đạt	K69_QTKD					
9	41	247340101019	Vũ Thùy	Linh	K69_QTKD					
10	42	247850101009	Trần Anh	Tuấn	K69_QLTN&MT					
11	43	247620211001	Trần Thiên	An	K69_QLTNR					
12	44	247620211003	Nguyễn Thanh	Doan	K69_QLTNR					
13	45	247620211031	Nguyễn Ngọc Mỹ	Duyên	K69_QLTNR					
14	46	247580108016	Hoàng Gia	Lượng	K69_TKNT					
15	47	247580108027	Nguyễn Ngọc	Nhi	K69_TKNT					
16	48	247580108012	Mai Quỳnh	Như	K69_TKNT					
17	49	247340101023	Nguyễn Vũ Thiên	Phúc	K69_QTKD					
18	50	247580108013	Lê Ngọc Hữu	Phước	K69_TKNT					
19	51	247340101022	Trần Thu	Phương	K69_QTKD					
20	52	247580108014	Lê Phước	Sang	K69_TKNT					
21	53	247580108023	Hoàng Trung	Thái	K69_TKNT					
22	54	247620211051	Nguyễn Thanh	Tùng	K69_QLTNR					
23	55	247580108015	Nguyễn Thị Yến	Vy	K69_TKNT					
24	56	247850103022	Nguyễn Quang	Dũng	K69_QLDD					
25	57	247850103011	Lương Thị Kiều	Duyên	K69_QLDD					

Số bài thi: **Số tờ giấy thi:** **Số biên bản vi phạm:**

Cán bộ coi thi 1 **Cán bộ coi thi 2** **Cán bộ ghép phách** **Phòng Đào tạo**

BỘ NÔNG NGHIỆP & MÔI TRƯỜNG
PHÂN HIỆU TRƯỜNG ĐẠI HỌC LÂM NGHIỆP
-----oOo-----

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
-----oOo-----

DANH SÁCH THI LẦN 1

ĐỢT THI: Chuẩn đầu ra tin học chính quy tháng 11 năm 2026

Mã học phần: CDRTH **Tên học phần: Chuẩn đầu ra Tin Học**

Mã danh sách thi: **Thi tại phòng: Tin học 01 (TH01)** **Hình thức thi: TN+TH**

Ngày thi: 14/11/2026 **Thời gian: 09:30 - 11:30** **Số TC: 0**

STT	SBD	Mã SV	Họ và tên		Lớp	Điểm	Đề số	Số tờ	Ký nộp	Ghi chú
1	58	237580108002	Lê Thị Ngọc	Anh	K68_TKNT					
2	59	237580108011	Phạm Công	Châu	K68_TKNT					
3	60	237620112001	Lý Bình	Chiểu	K68_BVTV					
4	61	237620211021	Trần Hữu	Cường	K68_QLTNR					
5	62	227640101013	Quách Khả	Doanh	K67B_THUY					
6	63	237620211002	Nguyễn Khang	Duy	K68_QLTNR					
7	64	237620112002	Phạm Ngọc Bảo	Duy	K68_BVTV					
8	65	237620211003	Moul Brus	Duỳn	K68_QLTNR					
9	66	237620112011	Bùi Nguyễn Trung	Đăng	K68_BVTV					
10	67	237620211017	Nguyễn Hải	Đăng	K68_QLTNR					
11	68	237640101012	Bùi Văn	Hà	K68B_THUY					
12	69	237620211004	Điểu	Hiền	K68_QLTNR					
13	70	237620211019	Đa Cát Ha	Hòa	K68_QLTNR					
14	71	237620211005	Điểu	Hoàng	K68_QLTNR					
15	72	237620211006	Nguyễn Văn	Huy	K68_QLTNR					
16	73	237620211008	Ngô Đăng	Khôi	K68_QLTNR					
17	74	237620112018	Nguyễn Trung	Kiên	K68_BVTV					
18	75	237620211022	Điểu	Kiệt	K68_QLTNR					
19	76	237640101060	Trần Lâm	Kiệt	K68B_THUY					
20	77	237620112003	Trần Đức	Long	K68_BVTV					
21	78	237640101025	Nguyễn Thị Bảo	Ngân	K68B_THUY					
22	79	237640101028	Nguyễn Huỳnh Như	Nguyệt	K68B_THUY					
23	80	237620211010	Điểu	Ngức	K68_QLTNR					
24	81	237640101031	Vi Thị	Pái	K68B_THUY					
25	82	237620211032	Điểu	Pen	K68_QLTNR					
26	83	237640101036	Phạm Nguyễn Uyên	Phương	K68B_THUY					
27	84	237620112014	Lê Lương Trúc	Quỳnh	K68_BVTV					
28	85	237620211027	Trương Vũ Hải	Sơn	K68_QLTNR					
29	86	237620211012	Điểu	Thi	K68_QLTNR					
30	87	237620211015	Nguyễn Thị Kiều	Trang	K68_QLTNR					
31	88	237640101003	Nông Văn	Trương	K68A_THUY					
32	89	237580108012	Nguyễn Trọng Khải	Tú	K68_TKNT					

Số bài thi: **Số tờ giấy thi:** **Số biên bản vi phạm:**

Cán bộ coi thi 1 **Cán bộ coi thi 2** **Cán bộ ghép phách** **Phòng Đào tạo**

BỘ NÔNG NGHIỆP & MÔI TRƯỜNG
PHÂN HIỆU TRƯỜNG ĐẠI HỌC LÂM NGHIỆP
-----oOo-----

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
-----oOo-----

DANH SÁCH THI LẦN 1

ĐỢT THI: Chuẩn đầu ra tin học chính quy tháng 11 năm 2026

Mã học phần: CDRTH **Tên học phần: Chuẩn đầu ra Tin Học**

Mã danh sách thi: **Thi tại phòng: Tin học 02 (TH02)** **Hình thức thi: TN+TH**

Ngày thi: 14/11/2026 **Thời gian: 09:30 - 11:30** **Số TC: 0**

STT	SBD	Mã SV	Họ và tên		Lớp	Điểm	Đề số	Số tờ	Ký nộp	Ghi chú
1	90	247340101001	Nguyễn Như Quỳnh	Anh	K69_QTKD					
2	91	237850103001	Dương Gia	Bảo	K68_QLDD					
3	92	247340101002	Nguyễn Bá Chí	Bình	K69_QTKD					
4	93	237640101083	Trần Đan	Duy	K68B_THUY					
5	94	237640101078	Nguyễn Thành	Đô	K68B_THUY					
6	95	237640101080	Nguyễn Lê Việt	Đức	K68B_THUY					
7	96	247340101005	Lê Nhật	Hào	K69_QTKD					
8	97	247340101006	Lê Thị Thu	Hiền	K69_QTKD					
9	98	247340101007	Trần Xuân	Hiếu	K69_QTKD					
10	99	247340101008	Vũ Thị Thu	Huyền	K69_QTKD					
11	100	237850101011	Nguyễn Duy	Khánh	K68_QLTN&MT					
12	101	217620110003	Nguyễn Văn	Long	K66_KHCT					
13	102	237850101013	Liêng Jrang Ha	Lực	K68_QLTN&MT					
14	103	237850103023	Lương Trần Khánh	Nam	K68_QLDD					
15	104	237850101009	Nguyễn Hải	Nam	K68_QLTN&MT					
16	105	237640101090	Lê Hoàng Minh	Nhật	K68B_THUY					
17	106	237640101082	Viên Trúc	Quỳnh	K68B_THUY					
18	107	247340101012	Lê Phạm Tấn	Tài	K69_QTKD					
19	108	237850101019	Nguyễn Thị Ngọc	Tâm	K68_QLTN&MT					
20	109	237850103028	Đắc Krong	Thương	K68_QLDD					
21	110	237640101077	Đặng Xuân	Toàn	K68B_THUY					
22	111	237850101010	Đỗ Thị Yến	Trang	K68_QLTN&MT					
23	112	247340101014	Lê Huyền	Trân	K69_QTKD					
24	113	237850103018	Nguyễn Thị Ngọc	Trúc	K68_QLDD					
25	114	237640101092	Trần Nữ Thanh	Xuân	K68B_THUY					

Số bài thi: **Số tờ giấy thi:** **Số biên bản vi phạm:**

Cán bộ coi thi 1 **Cán bộ coi thi 2** **Cán bộ ghép phách** **Phòng Đào tạo**

BỘ NÔNG NGHIỆP & MÔI TRƯỜNG
PHÂN HIỆU TRƯỜNG ĐẠI HỌC LÂM NGHIỆP
-----oOo-----

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
-----oOo-----

DANH SÁCH THI LẦN 1

ĐỢT THI: Chuẩn đầu ra tin học chính quy tháng 11 năm 2026

Mã học phần: CDRTH **Tên học phần: Chuẩn đầu ra Tin Học**

Mã danh sách thi: **Thi tại phòng: Tin học 01 (TH01)** **Hình thức thi: TN+TH**

Ngày thi: 14/11/2026 **Thời gian: 13:00 - 15:00** **Số TC: 0**

STT	SBD	Mã SV	Họ và tên		Lớp	Điểm	Đề số	Số tờ	Ký nộp	Ghi chú
1	115	247580108001	Hoàng Nguyễn Việt	Anh	K69_TKNT					
2	116	247340101042	Trần Phương	Anh	K69_QTKD					
3	117	247510605003	Trần Thị Linh	Chi	K69_LOGISTICS					
4	118	247340301029	Nguyễn Thị Bích	Diệu	K69_KT					
5	119	247340101035	Nguyễn Bích Khả	Doanh	K69_QTKD					
6	120	247340201028	Phan Diệu	Hà	K69_TCNH					
7	121	247480104023	Nguyễn Đoàn Quốc	Hải	K69_HTTT					
8	122	247340101027	Trần Thị Thanh	Hằng	K69_QTKD					
9	123	247340301033	Phạm Thị Ngọc	Hân	K69_KT					
10	124	247549001003	Mai Văn	Hiếu	K69_TKNT					
11	125	247340101046	Hồ Thị Bé	Hương	K69_QTKD					
12	126	247580108009	Phạm Chí	Kha	K69_TKNT					
13	127	247340101028	Đặng Huỳnh Tố	Lan	K69_QTKD					
14	128	247340301037	Bùi Trần Khánh	Linh	K69_KT					
15	129	247340101038	Hoàng Ngọc	Linh	K69_QTKD					
16	130	247340301043	Ngô Trần Trúc	Linh	K69_KT					
17	131	247340201010	Nguyễn Trần Yến	Linh	K69_TCNH					
18	132	247549001001	Trần Quốc	Ngoan	K69_TKNT					
19	133	247580108002	Nguyễn Hoàng Bảo	Ngọc	K69_TKNT					
20	134	247340101039	Phan Đoàn Thảo	Nguyên	K69_QTKD					
21	135	247340201026	Kim Thị Tuyết	Nhi	K69_TCNH					
22	136	247580108011	Trịnh Thị Hoàng	Nhi	K69_TKNT					
23	137	247340301039	Nguyễn Nhi Thục	Quyên	K69_KT					
24	138	247549001002	Vũ Đình	Quyền	K69_TKNT					
25	139	247480104015	Đinh Hoàng Nhật	Tân	K69_HTTT					
26	140	247340101021	Lê Quốc	Thắng	K69_QTKD					
27	141	247340101047	Nguyễn Anh	Thư	K69_QTKD					
28	142	247580108005	Nguyễn Công	Tiến	K69_TKNT					
29	143	247340301049	Đinh Thị Thanh	Trang	K69_KT					
30	144	247340101033	Hoàng Kiều	Trang	K69_QTKD					
31	145	247340101015	Phan Thị	Vui	K69_QTKD					
32	146	247340101041	Nguyễn Hoàng Bảo	Vy	K69_QTKD					

Số bài thi: **Số tờ giấy thi:** **Số biên bản vi phạm:**

Cán bộ coi thi 1 **Cán bộ coi thi 2** **Cán bộ ghép phách** **Phòng Đào tạo**

BỘ NÔNG NGHIỆP & MÔI TRƯỜNG
PHÂN HIỆU TRƯỜNG ĐẠI HỌC LÂM NGHIỆP
-----oOo-----

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
-----oOo-----

DANH SÁCH THI LẦN 1

ĐỢT THI: Chuẩn đầu ra tin học chính quy tháng 11 năm 2026

Mã học phần: CDRTH **Tên học phần: Chuẩn đầu ra Tin Học**

Mã danh sách thi: **Thi tại phòng: Tin học 02 (TH02)** **Hình thức thi: TN+TH**

Ngày thi: 14/11/2026 **Thời gian: 13:00 - 15:00** **Số TC: 0**

STT	SBD	Mã SV	Họ và tên		Lớp	Điểm	Đề số	Số tờ	Ký nộp	Ghi chú
1	147	237640101091	Nguyễn Thị	Hồng	K68B_THUY					
2	148	247640101066	Vũ Thị Bình	An	K69A_THUY					
3	149	247640101001	Đào Thị Vân	Anh	K69A_THUY					
4	150	247640101002	Nguyễn Quỳnh	Anh	K69A_THUY					
5	151	227640101004	Nguyễn Gia	Bảo	K67B_THUY					
6	152	247620112001	Trần Minh	Cảnh	K69_BVTV					
7	153	247620112008	Phan Minh	Chiến	K69_BVTV					
8	154	247850103004	Nguyễn Thị Thuỳ	Dung	K69_QLDD					
9	155	247620211052	Võ Đức	Duy	K69_QLTNR					
10	156	247850103007	Nguyễn Duy	Hoàng	K69_QLDD					
11	157	247620112016	Nguyễn Ngọc Duy	Khánh	K69_BVTV					
12	158	247640101015	Bùi Lê Minh	Khuê	K69A_THUY					
13	159	247620211059	Phan Thị Khánh	Linh	K69_QLTNR					
14	160	247620112012	Nguyễn Văn	Mạnh	K69_BVTV					
15	161	247640101072	Nguyễn Thị Lê	Na	K69A_THUY					
16	162	247640101023	Nguyễn Khuất Phương	Nghi	K69A_THUY					
17	163	247620211015	H'	Nguyệt	K69_QLTNR					
18	164	247620112015	Trần Hồng	Nhất	K69_BVTV					
19	165	247850103008	Đoàn Minh	Nhật	K69_QLDD					
20	166	237340301011	Nguyễn Hồng	Nhung	K68_KT					
21	167	237620211024	K' A	Ơn	K68_QLTNR					
22	168	247850103010	Lê Minh	Thuận	K69_QLDD					
23	169	247620211025	Ka	Thuyền	K69_QLTNR					
24	170	227850101012	Nguyễn Hữu	Tùng	K67_QLTN&MT					
25	171	247620211028	Lại Trần	Vinh	K69_QLTNR					
26	172	247620211020	Nguyễn Thị Ngọc	Yến	K69_QLTNR					

Số bài thi: **Số tờ giấy thi:** **Số biên bản vi phạm:**

Cán bộ coi thi 1 **Cán bộ coi thi 2** **Cán bộ ghép phách** **Phòng Đào tạo**

BỘ NÔNG NGHIỆP & MÔI TRƯỜNG
PHÂN HIỆU TRƯỜNG ĐẠI HỌC LÂM NGHIỆP
-----oOo-----

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
-----oOo-----

DANH SÁCH THI LẦN 1

ĐỢT THI: Chuẩn đầu ra tin học chính quy tháng 11 năm 2026

Mã học phần: CDRTH **Tên học phần: Chuẩn đầu ra Tin Học**

Mã danh sách thi: **Thi tại phòng: Tin học 01 (TH01)** **Hình thức thi: TN+TH**

Ngày thi: 14/11/2026 **Thời gian: 15:30 - 17:30** **Số TC: 0**

STT	SBD	Mã SV	Họ và tên		Lớp	Điểm	Đề số	Số tờ	Ký nộp	Ghi chú
1	173	227640101019	Võ Minh	Hiếu	K67B_THUY					
2	174	237510605006	Nguyễn Thanh	Phụng	K68_LOGISTICS					
3	175	237340201008	Lưu Tiến	Thân	K68_TCNH					
4	176	237510605013	Nguyễn Trần Anh	Thư	K68_LOGISTICS					
5	177	237510605014	Trần Ngọc	Tiến	K68_LOGISTICS					
6	178	237640101004	Nguyễn Quốc	Cường	K68B_THUY					
7	179	237640101020	Trần Đình	Khởi	K68B_THUY					
8	180	237640101066	Trần Thị Kim	Ngân	K68B_THUY					
9	181	237640101029	Võ Minh	Nguyệt	K68B_THUY					
10	182	237640101034	Đinh Bảo	Phúc	K68B_THUY					
11	183	237620211023	K'	Quý	K68_QLTNR					
12	184	237640101039	Lê Tú	Quyên	K68B_THUY					
13	185	237620211030	K'	Sỹ	K68_QLTNR					
14	186	237620112005	Lê Văn	Thuần	K68_BVTV					
15	187	237640101070	Ngô Quốc	Trí	K68B_THUY					
16	188	237640101056	Đinh Trần Duy	Uyên	K68B_THUY					
17	189	237850103005	Nguyễn Hữu	Huy	K68_QLDD					
18	190	237640101101	Trần Công	Minh	K68B_THUY					
19	191	237850103016	Phan Như	Thuần	K68_QLDD					
20	192	237640101079	Lê Trịnh Thanh	Thương	K68B_THUY					
21	193	237640101112	Phan Văn	Thương	K68B_THUY					
22	194	237640101099	Nguyễn Thị Tường	Vi	K68B_THUY					
23	195	237850101017	K'	Zin	K68_QLTNR					
24	196	247340301002	Nguyễn Hoài	Ân	K69_KT					
25	197	247580108021	Hoàng Nguyên Gia	Bảo	K69_TKNT					
26	198	247340201009	Ngô Thanh	Duy	K69_TCNH					
27	199	247580108025	Lê Thành	Đạt	K69_TKNT					
28	200	247580108022	Võ Trung	Kiên	K69_TKNT					
29	201	247580108003	Phạm Hà Phương	Mây	K69_TKNT					
30	202	247340101029	Đỗ Trọng Hải	Nhân	K69_QTKD					
31	203	247580108004	Mạc Thị Tú	Phú	K69_KT					
32	204	247640101071	Huỳnh Gia	Mẫn	K69A_THUY					

Số bài thi: **Số tờ giấy thi:** **Số biên bản vi phạm:**

Cán bộ coi thi 1 **Cán bộ coi thi 2** **Cán bộ ghép phách** **Phòng Đào tạo**

BỘ NÔNG NGHIỆP & MÔI TRƯỜNG
PHÂN HIỆU TRƯỜNG ĐẠI HỌC LÂM NGHIỆP
-----oOo-----

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
-----oOo-----

DANH SÁCH THI LẦN 1

ĐỢT THI: Chuẩn đầu ra tin học chính quy tháng 11 năm 2026

Mã học phần: CDRTH **Tên học phần: Chuẩn đầu ra Tin Học**

Mã danh sách thi: **Thi tại phòng: Tin học 02 (TH02)** **Hình thức thi: TN+TH**

Ngày thi: 14/11/2026 **Thời gian: 15:30 - 17:30** **Số TC: 0**

STT	SBD	Mã SV	Họ và tên		Lớp	Điểm	Đề số	Số tờ	Ký nộp	Ghi chú
1	205	247640101099	Đặng Đàm Vân	Anh	K69A_THUY					
2	206	227640101020	Nguyễn Minh	Hòa	K67A_THUY					
3	207	227640101046	Trần Ngọc	Phú	K67B_THUY					
4	208	237620112012	Phạm Hoàng Minh	Hiếu	K68_BVTV					
5	209	237640101093	Nguyễn Lê Kiều	An	K68B_THUY					
6	210	237810103002	Trần Tấn	Khải	K68_QTDVDLLH					
7	211	237640101084	Khổng Ngọc	Khanh	K68B_THUY					
8	212	237640101109	Nguyễn Hoàng	Lâm	K68B_THUY					
9	213	237640101118	Huỳnh Ngọc Thúy	Quyên	K68A_THUY					
10	214	237810103007	Châu Thị Kim	Tho	K68_QTDVDLLH					
11	215	237810103004	Vũ Trần Hoàng	Yến	K68_QTDVDLLH					
12	216	247640101088	Nguyễn Nhật	An	K69B_THUY					
13	217	247640101101	Phan Thuỳ Minh	Hạnh	K69B_THUY					
14	218	247620205007	H'	Hậu	K69_LS					
15	219	257480104008	Vũ Công	Huy	K70_HTTT					
16	220	247850103037	Hồ Anh	Khoa	K69_QLDD					
17	221	247850103036	Hồ Anh	Khôi	K69_QLDD					
18	222	257620211008	Điểu Thị	Linh	K70_QLTNR					
19	223	257620211034	Trần Thị Hương	Mơ	K70_QLTNR					
20	224	247640101082	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	K69B_THUY					
21	225	247850101026	Lê Minh	Phong	K69_QLTN&MT					
22	226	257640101043	Nguyễn Thị	Phương	K70_BVTV					
23	227	247850103038	Thị	Quynh	K69_QLDD					
24	228	247620205002	Trương Ngọc	Sáng	K69_LS					
25	229	247640101075	Phùng Thị Phương	Thảo	K69B_THUY					
26	230	257620211020	Bon Sar Lê	Vĩ	K70_QLTNR					

Số bài thi: **Số tờ giấy thi:** **Số biên bản vi phạm:**

Cán bộ coi thi 1 **Cán bộ coi thi 2** **Cán bộ ghép phách** **Phòng Đào tạo**

BỘ NÔNG NGHIỆP & MÔI TRƯỜNG
PHÂN HIỆU TRƯỜNG ĐẠI HỌC LÂM NGHIỆP
-----oOo-----

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
-----oOo-----

DANH SÁCH THI LẦN 1

ĐỢT THI: Chuẩn đầu ra tin học chính quy tháng 11 năm 2026

Mã học phần: CDRTH **Tên học phần: Chuẩn đầu ra Tin Học**

Mã danh sách thi: **Thi tại phòng: Tin học 01 (TH01)** **Hình thức thi: TN+TH**

Ngày thi: 15/11/2026 **Thời gian: 13:30 - 15:30** **Số TC: 0**

STT	SBD	Mã SV	Họ và tên		Lớp	Điểm	Đề số	Số tờ	Ký nộp	Ghi chú
1	231	24B340301004	Tống Thị Hồng	Diễm	K69A8_LT_KT_VLVH					
2	232	24B340301003	Nguyễn Thị	Đậm	K69A8_LT_KT_VLVH					
3	233	24B340301006	Phạm Thị Thúy	Hiền	K69A8_LT_KT_VLVH					
4	234	24B340301007	Nguyễn Thị Thanh	Hòa	K69A8_LT_KT_VLVH					
5	235	24B340301008	Võ Thị	Hồng	K69A8_LT_KT_VLVH					
6	236	24B340301010	Nguyễn Thị Kim	Loan	K69A8_LT_KT_VLVH					
7	237	24B340301012	Đào Ngọc Thiên	Long	K69A8_LT_KT_VLVH					
8	238	24B340301011	Phan Quang	Lộc	K69A8_LT_KT_VLVH					
9	239	24B340301013	Nguyễn Trà	My	K69A8_LT_KT_VLVH					
10	240	24B340301027	Đặng Thị Ngọc	Ánh	K69A8_LT_KT_VLVH					
11	241	24B340301200	Chu Thị Linh	Chi	K69A8_LT_KT_VLVH					
12	242	24B340301031	Hồ Thị Mỹ	Dung	K69A8_LT_KT_VLVH					
13	243	24B340301026	Phồng Mỹ	Linh	K69A8_LT_KT_VLVH					
14	244	24B340301036	Lê Thành	Long	K69A8_LT_KT_VLVH					
15	245	24B340301032	Lê Fa Ty Ma An	Na	K69A8_LT_KT_VLVH					
16	246	24B340301033	Nguyễn Thị Thiên	Nga	K69A8_LT_KT_VLVH					
17	247	24B340301202	Phạm Thị Kim	Nga	K69A8_LT_KT_VLVH					
18	248	24B340301030	Tạ Thị Bích	Ngọc	K69A8_LT_KT_VLVH					

Số bài thi: **Số tờ giấy thi:** **Số biên bản vi phạm:**

Cán bộ coi thi 1 **Cán bộ coi thi 2** **Cán bộ ghép phách** **Phòng Đào tạo**

BỘ NÔNG NGHIỆP & MÔI TRƯỜNG
PHÂN HIỆU TRƯỜNG ĐẠI HỌC LÂM NGHIỆP
-----oOo-----

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
-----oOo-----

DANH SÁCH THI LẦN 1

ĐỢT THI: Chuẩn đầu ra tin học chính quy tháng 11 năm 2026

Mã học phần: CDRTH **Tên học phần: Chuẩn đầu ra Tin Học**

Mã danh sách thi: **Thi tại phòng: Tin học 02 (TH02)** **Hình thức thi: TN+TH**

Ngày thi: 15/11/2026 **Thời gian: 13:30 - 15:30** **Số TC: 0**

STT	SBD	Mã SV	Họ và tên		Lớp	Điểm	Đề số	Số tờ	Ký nộp	Ghi chú
1	249	24B340301014	Nguyễn Bảo	Nhi	K69A8_LT_KT_VLVH					
2	250	24B340301015	Lâm Thị Hồng	Nhung	K69A8_LT_KT_VLVH					
3	251	24B340301016	Nguyễn Thị Tuyết	Nhung	K69A8_LT_KT_VLVH					
4	252	24B340301017	Trương Thị Mỹ	Phượng	K69A8_LT_KT_VLVH					
5	253	24B340301020	Lê Thị Thanh	Thảo	K69A8_LT_KT_VLVH					
6	254	24B340301018	Nguyễn Văn	Thắng	K69A8_LT_KT_VLVH					
7	255	24B340301022	Nguyễn Anh	Thy	K69A8_LT_KT_VLVH					
8	256	24B340301023	Nguyễn Thị Xuân	Tiên	K69A8_LT_KT_VLVH					
9	257	24B340301024	Nguyễn Danh	Tú	K69A8_LT_KT_VLVH					
10	258	24B340301228	Nguyễn Thị	Nhung	K69A8_LT_KT_VLVH					
11	259	24B340301206	Nguyễn Thị	Thanh	K69A8_LT_KT_VLVH					
12	260	24B340301028	Đặng Thị	Thảo	K69A8_LT_KT_VLVH					
13	261	24B340301034	Nguyễn Thị Thu	Thảo	K69A8_LT_KT_VLVH					
14	262	24B340301227	Đỗ Thị	Trang	K69A8_LT_KT_VLVH					
15	263	24B340301204	Nguyễn Hoàng Đức	Trung	K69A8_LT_KT_VLVH					
16	264	24B340301035	Nguyễn Nhật Minh	Tú	K69A8_LT_KT_VLVH					
17	265	24B340301700	Trương Phương	Uyên	K69A8_LT_KT_VLVH					
18	266	24B340301229	Thân Thanh	Văn	K69A8_LT_KT_VLVH					
19	267	24B340301025	Bùi Đức	Vinh	K69A8_LT_KT_VLVH					

Số bài thi: **Số tờ giấy thi:** **Số biên bản vi phạm:**

Cán bộ coi thi 1 **Cán bộ coi thi 2** **Cán bộ ghép phách** **Phòng Đào tạo**